

Số 12 /NQ-HĐND

Lai Châu, ngày 10 tháng 7 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Sáp nhập, đặt tên bản, tổ dân phố thuộc huyện Nậm Nhùn và huyện Tân Uyên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 1189/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sáp nhập, đặt tên bản, tổ dân phố thuộc huyện Nậm Nhùn, huyện Tân Uyên; Báo cáo thẩm tra số 223/BC-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sáp nhập, đặt tên 72 bản, tổ dân phố thuộc huyện Nậm Nhùn và huyện Tân Uyên, cụ thể:

1. Sáp nhập 07 bản để thành lập, đặt tên 03 bản thuộc huyện Nậm Nhùn. Sau sáp nhập, huyện Nậm Nhùn có 69 bản (giảm 04 bản).

2. Sáp nhập 65 bản, tổ dân phố để thành lập, đặt tên 31 bản, tổ dân phố thuộc huyện Tân Uyên. Sau sáp nhập, huyện Tân Uyên có 93 bản, tổ dân phố (giảm 34 bản, tổ dân phố).

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

3. Sau sáp nhập 72 bản, tổ dân phố để thành lập, đặt tên 34 bản, tổ dân phố, tỉnh Lai Châu có 956 thôn, bản, tổ dân phố (giảm 38 bản, tổ dân phố).

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

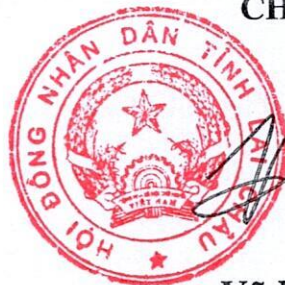
1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khoá XIV, kỳ họp thứ mười bốn thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Vũ Văn Hoàn

DANH SÁCH BẢN, TỔ DÂN PHỐ SÁP NHẬP

(Kèm theo Nghị quyết số: AN/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh Lai Châu)

STT	Tên đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; thôn, bản, tổ dân phố	Số hộ gia đình trước sáp nhập	Thôn, bản, tổ dân phố sau sáp nhập	Số hộ gia đình sau sáp nhập
A	HUYỆN NẬM NHÙN			
I	Xã Mường Mô			
1	Bản Pa Mô	49	Sáp nhập bản Pa Mô với bản Km41 và bản Nậm Hải để thành lập bản Nậm Hải	123
2	Bản Km41	23		
3	Bản Nậm Hải	51		
II	Xã Nậm Hàng			
1	Bản Phiêng Luông I	215	Sáp nhập bản Phiêng Luông I với bản Phiêng Luông II để thành lập bản Nậm Dòn	285
2	Bản Phiêng Luông II	70		
3	Bản Huổi Van I	67	Sáp nhập bản Huổi Van I với bản Huổi Van II để thành lập bản Huổi Van	117
4	Bản Huổi Van II	50		
Tổng	Sau khi sáp nhập 07 bản để thành lập 03 bản, giảm 04 bản, huyện Nậm Nhùn có 69 bản			
B	HUYỆN TÂN UYÊN			
I	Xã Trung Đồng			
1	Bản Phiêng Phát 1	88	Sáp nhập bản Phiêng Phát 1 với bản Phiêng Phát 2 để thành lập bản Phiêng Phát 1	184
2	Bản Phiêng Phát 2	96		
3	Bản Hua Cườm 2	82	Sáp nhập bản Hua Cườm 2 với bản Hua Cườm 3 để thành lập bản Hua Cườm 2	145
4	Bản Hua Cườm 3	63		
II	Xã Thân Thuộc			
1	Bản Nà Bảo	101	Sáp nhập bản Nà Bảo với bản Chom Chăng để thành lập bản Chom Chăng	297
2	Bản Chom Chăng	196		
III	Xã Phúc Khoa			
1	Bản Nậm Bon 1	66	Sáp nhập bản Nậm Bon 1 với bản Nậm Bon 2 và bản Pắc Khoa để thành lập bản Nậm Bon	214
2	Bản Nậm Bon 2	83		
3	Bản Pắc Khoa	65		
4	Bản Nà Lại	108	Sáp nhập bản Nà Lại với bản Nà Khoang để thành lập bản Đoàn Kết	238
5	Bản Nà Khoang	130		
IV	Xã Nậm Cắn			
1	Bản Phiêng Tòng	26	Sáp nhập bản Phiêng Tòng với bản Bằng Mai và bản Phiêng Đức để thành lập bản Phiêng Lúc	79
2	Bản Bằng Mai	26		
3	Bản Phiêng Đức	27		
V	Xã Nậm Sỏ			
1	Bản Đền Thàng	101	Sáp nhập bản Đền Thàng với bản Nà Ngò để thành lập bản Nà Ngò	169
2	Bản Nà Ngò	68		

STT	Tên đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; thôn, bản, tổ dân phố	Số hộ gia đình trước sáp nhập	Thôn, bản, tổ dân phố sau sáp nhập	Số hộ gia đình sau sáp nhập
3	Bản Ca Tòi	35	Sáp nhập bản Ca Tòi với bản Đán Than để thành lập bản Đán Tuyển	90
4	Bản Đán Than	55		
5	Bản Nậm Bó	76	Sáp nhập bản Nậm Bó với bản Nậm Sỏ 1 và bản Nậm Sỏ 2 để thành lập bản Nậm Sỏ	211
6	Bản Nậm Sỏ 1	63		
7	Bản Nậm Sỏ 2	72		
8	Bản Nà Phát	54	Sáp nhập bản Nà Phát với bản Nà Lào để thành lập bản Nà Lào	168
9	Bản Nà Lào	114		
10	Bản Phiêng Sỏ	21	Sáp nhập bản Phiêng Sỏ với bản Ít Luông để thành lập bản Ít Luông	136
11	Bản Ít Luông	115		
VI	Xã Pắc Ta			
1	Bản Bó Lun 1	69	Sáp nhập bản Bó Lun 1 với bản Bó Lun 2 để thành lập bản Bó Lun	157
2	Bản Bó Lun 2	88		
3	Bản Nà Kề	36	Sáp nhập bản Nà Kề với bản Sài Lương và bản Tà Mít để thành lập bản Quyết Tiến	203
4	Bản Sài Lương	80		
5	Bản Tà Mít	87		
6	Bản Phiêng Ban	91	Sáp nhập bản Phiêng Ban với bản Pắc Lý để thành lập bản Tân Bắc	187
7	Bản Pắc Lý	96		
8	Bản Cang A	83	Sáp nhập bản Cang A với bản Mít Đạo để thành lập bản Liên Hợp	155
9	Bản Mít Đạo	72		
10	Bản Mít Nội	40	Sáp nhập bản Mít Nội với bản K2 để thành lập bản Mít Thái	97
11	Bản K2	57		
12	Bản Thanh Sơn	77	Sáp nhập bản Thanh Sơn với bản Hoàng Hà để thành lập bản Sơn Hà	161
13	Bản Hoàng Hà	84		
VII	Xã Hố Mít			
1	Bản Suối Lĩnh	67	Sáp nhập bản Suối Lĩnh với bản Suối Lĩnh Thái và bản Hô Pù để thành lập bản Trung Tâm	165
2	Bản Suối Lĩnh Thái	32		
3	Bản Hô Pù	66		
VIII	Xã Mường Khoa			
1	Bản Hô Tra	62	Sáp nhập bản Hô Tra với bản Hô So để thành lập bản Hô Tra	140
2	Bản Hô So	78		
3	Bản Nậm Cang 1	40	Sáp nhập bản Nậm Cang 1 với bản Nậm Cang 2 để thành lập bản Nậm Cung	88
4	Bản Nậm Cang 2	48		
5	Bản Nà Cại	45	Sáp nhập bản Nà Cại với bản Nà Cại để thành lập bản Nậm So	130
6	Bản Nà Cại	85		
7	Bản Phiêng Xe	104	Sáp nhập bản Phiêng Xe với bản Phiêng Sắn để thành lập bản Phiêng Tâm	218
8	Bản Phiêng Sắn	114		

STT	Tên đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; thôn, bản, tổ dân phố	Số hộ gia đình trước sáp nhập	Thôn, bản, tổ dân phố sau sáp nhập	Số hộ gia đình sau sáp nhập
9	Bản Phiêng Hào	102	Sáp nhập bản Phiêng Hào với bản Nà Nghè để thành lập bản Hào Nghè	161
10	Bản Nà Nghè	59		
11	Bản Phiêng Cúm	98	Sáp nhập bản Phiêng Cúm với bản Phiêng Khon để thành lập bản Phương Nam	165
12	Bản Phiêng Khon	67		
IX	Thị trấn Tân Uyên			
1	Tổ 5	113	Sáp nhập Tổ 6 với Tổ 5 để thành lập Tổ dân phố 5	240
2	Tổ 6	127		
3	Tổ Bệnh Viện	133	Sáp nhập một phần Tổ 2 với Tổ Bệnh Viện để thành lập Tổ dân phố 2	197
4	Tổ 2	64		
		123	Sáp nhập một phần Tổ 2 với Tổ 32 để thành lập Tổ dân phố 32	258
5	Tổ 32	135		
6	Tổ 15	144	Sáp nhập một phần Tổ Cơ Quan với Tổ 15 để thành lập Tổ dân phố 15	252
7	Tổ Cơ Quan	108		
		52	Sáp nhập một phần Tổ Cơ Quan với Tổ 17 để thành lập Tổ dân phố 17	250
8	Tổ 17	198		
9	Bản Nậm Be	110	Sáp nhập bản Nậm Be với bản Hô Be để thành lập bản Hô Be	213
10	Bản Hô Be	103		
11	Bản Nà Nội Thái	46	Sáp nhập bản Nà Nội Thái với bản Nà Nội Mông để thành lập bản Nà Nội	200
12	Bản Nà Nội Mông	154		
Tổng	Sau khi sáp nhập 65 bản, tổ dân phố để thành lập 31 bản, tổ dân phố; giảm 34 bản, tổ dân phố; huyện Tân Uyên có 93 bản, tổ dân phố			
TOÀN TỈNH		Sau khi sáp nhập 72 bản, tổ dân phố để thành lập 34 bản, tổ dân phố; giảm 38 bản, tổ dân phố; tỉnh Lai Châu có 956 thôn, bản, tổ dân phố		

